



## ĐÀI CAO, LŨNG THẬP

### THÔNG NGÀN

Đứng trên đỉnh núi Lang Biang mà ngắm Đà Lạt thật tuyệt! Theo cảm giác đầu tiên của rớt nhũn người thì đây là một thành phố đang treo mình giữa một thung lũng nhưng, bên sau những ngôi biệt thự lộng lẫy là những cánh rừng thông ngút ngàn trải thảm, uốn lượn theo các triền núi mờ xa tới tận chân trời. Đài thông xanh hay thung lũng tình là nơi những cặp tình nhân ngồi kề nhau dựa lưng vào gốc thông xanh để thưởng thức tình yêu.

P. MUNIER viết trong tạp chí Đông Dương (Indochine), số 28, năm 1941, chuyên đề về Đà Lạt:

“Đà Lạt cũng là xứ sở của thông. Thông là kẻ đi đầu khi đi đầu trong rừng thông, hít thở mùi hương thơm ngát và trong lành! Không có bụi cây, không có dây leo, không có nhà tranh: một thảm cỏ lý tưởng với những cánh hoa màu vàng, xanh, tím, hoa cà... Qua rừng thông, du khách có thể nhìn thấy chân trời - chân trời xanh của rừng xa. Đà Lạt không phải là một thành phố, Đà Lạt là một bãi cỏ rộng sáng trên đó cây thông là loài cây khổng lồ để đi tìm bóng những cánh hoa màu đỏ như son - những mái nhà.”

Giáo sư HOÀNG XUÂN HẪN vào năm 1946 khi tham gia trong một phái đoàn đi đầu hội nghị với thực dân Pháp đi ra tìm Đà Lạt đã viết lời như sau:

“Mà cảnh đô thị Đà Lạt thì đẹp thật, đẹp với những ngôi nhà quen với cảnh rừng bóng râm tán, thì cảnh thành phố bày ra trước mắt, khi ngồi trong phòng cao khách sạn trông ra, thật vừa xinh, vừa êm, vừa bình thản. Trông gần thì thấy bên dưới có, nhà cửa nép trong những lùm cây; trông xa thì những dãy núi cao thấp kéo vòng quanh, thiên nhiên màu sắc rất xen lẫn thông xanh thắm. Lại đi đâu đó quanh hồ rồi ngoặt ghé trên lên dưới các chung quanh. Tôi làm lúc ngồi lâu, thu hình ảnh những non vào vào mắt.”

Trong một đơn khác ông viết bài thơ bày tỏ nỗi lòng của mình về tình rừng đất nước vào hội đó:

*“Núi Đà Lạt xa quanh mình uốn éo  
Lung lụng đi, ai khéo vẽ rừng thông  
Mặt hồ xanh, mây bạc bóng gợn lung  
Trên cỏ lác, lại những đàng uốn khúc  
Ngắm cảnh tay người, thêm thêm thêm  
Gắm mình vì cảnh nước non đeo đai!”...*

Đà Lạt là thành phố rừng thông. Thông suốt bốn mùa hát vang lên khúc tình ca gọi vào năm tháng. Vầng bóng cây thông Đà Lạt sẽ như một chiếc thảm thảm linh hồn. Hình ảnh những núi cao Lapbe Bắc (Lapbe Nord) và cảnh Đà Lạt đã được nhà thơ NHẬT TUẤN nhắc tới trong bài “Đêm cuối cùng Đà Lạt”: “Tiếng hát ngày xưa. Bài hát ngày xưa... Đã kể lại một chuyện tình dang dở”:

*...“Rồi khi niềm vui đến trong trí nhớ  
Đêm cuối cùng hai đứa đi cine*

Nhớ ng con đường Đà Lạt lúc vào khuya  
Hoa hồng rí rí vàng đôi mái tóc  
Gió buốt thổi "Lap Be Nord" xa vắng  
Anh vùi vàng cũi áo... khoác cho em  
Từng ng thềm dài chen từng ng bước đi êm  
Mình yên lòng dịu nhau cho đến sáng.

Và anh nhớ em hát bài Hoài Cảm  
Giọng ngân buồn, môi gợn... cười nhân ái  
Đêm hôm qua trong tình cớ ái đông ngợm  
Lời hát cũ làm anh xao xuyến mãi.

Ôi ngày xưa sao giờ không trở lại?  
Đâu em là riêng của mình anh  
Đâu anh nghe hoài giọng hát thanh thanh  
Nhớ ng câu chuyện chúng mình không kết thúc

Vì hai đứa... vì... ai bắt đầu?  
Nên giờ này anh phải sống xa em  
Rời tình cũ nghe giọng hát quen quen  
Bài Hoài Cảm, đêm cuối cùng Đà Lạt!"

Đài Cao Thập thành phố Đà Lạt nhà c sĩ VŨ Đ C NGHIÊM cũng có những vết mờ mờ  
nhỏ có tên là "Trên đài cao", hình ảnh đôi tình nhân lãng mạn bên nhau trong khung cảnh núi  
đài Đà Lạt đ rí rí của đời chia ly và nhưng nhớ :

"Khi em thốt tha trên đài cao. Long lanh mắt huy n ng ánh sao. Hàng mi cong chớp nh  
nh cánh hoa anh đào rung làn gió xuân rì rào. Run run nét môi tr th .  
Mong manh dáng m m l u . Hàng mi cong th n th nh cánh bướ m ngu ng phân vân  
ng i từng ng đ ng h .  
Trái cao xanh nh m . Tình xuân êm nh .  
Làn mây trắng bay ng . Gió h n hòa nh nhàng.  
Ng vàng đ p d u dàng. Bên ngàn suối reo cung đàn.  
Nhớ ng phút vui xưa còn đâu. R ng r ng m t ng n l i nh nhau. G i v em từng  
lòng ta ch t ng t u phi n trên đài cao gió tri n miên."

Đài Lũt từng được mệnh danh là “thành phố ngàn thông” vì nơi đây được bao quanh bởi những đồi núi chập chùng phủ thông xanh bạt ngàn tươi mát quanh năm suốt tháng. Thông Đài Lũt hú hú là loài thông ba lá và phần lớn là do mọc tự nhiên. Cây thông ba lá của Đài Lũt xuất xứ từ đâu? Cho đến nay vẫn chưa ai trả lời được câu hỏi này. Chắc biết rằng Đài Lũt là quê hương của thông. Ngoài giá trị kinh tế, thông còn làm cho Đài Lũt trở nên tươi mát, không khí thêm trong lành, quang cảnh thêm thơ mộng. Những cây thông mà người khác chỉ nhìn thấy mỗi năm một lần trong những nhà hàng sang trọng vào dịp Noel, với những cành lá được kết dây kim tuyến treo đèn nhấp nháy huyền ảo, thì ở Đài Lũt có cả một rừng thông bạt ngàn như vô tận, quanh năm, suốt tháng.

Rừng thông chập chùng của Đài Lũt cùng với gió núi, hương rừng, những hoa và đóa đá cũng là nơi để gửi niềm nhung nhớ trong cảnh đời tan chia lìa, như lời thơ trong bài “Đường hoa” của TÂM MINH:

*“Ngàn thông cùng tu khúc hoan ca  
Vui đón người em chốn xa  
Gió núi mơn man vẫn gót ngựa  
Hương rừng ngan ngát khắp chân gà  
Đường hoa xao động câu tình tu  
Đóa đá ngân vang đi tu thi t tha  
Tu buồn em xuôi vẫn phố cũ  
Đóa mơn tâm sự lòng kẻ hoa.”*

Núi đồi trùng điệp, rừng cây xanh mơn mơn là những khung cảnh hữu tình, rừng Ái Ân, hồ Than Thớt, thung lũng Tình Yêu... là những nơi hò hẹn của những kẻ yêu nhau. Như với rừng thông Đài Lũt với cái tên cũ thời xa xưa là Bois d'Amour, nhà thơ HÀ BỘI NH TRUNG viết bài “Rừng Ái Ân”:

*“Rừng Ái Ân nào chăng ái ân?  
Hồ Than Thớt khóc đã bao lần!  
Chẳng ai tìm kiếm cho tình điệp,  
Đóa mơn người đi tìm kiếm thân.”*

*Vẫn bóng cảnh nhân thế dẫu đó,*

Dáng nào thay đổi c dáng em yêu?  
Mặt nào ru mĩng, môi nào nh  
Buổi h n g n nhau lúc x ch u?

Ngày nay em trở i tìm ta,  
Đi h a chẳng còn tóc đĩ m hoa!  
Tình cũ th ngây dù i d  
V n còn mang n ng chuy n ngày qua...  
Ta g i tên em gĩ a đ t tr i,  
Ch còn nghe tĩng v ng vang thổi,  
Ch nghe tĩng su i hòa trong gió  
Nh t n ng, ch u buông, v ng m t ng i!

Ôi! Nghe ngày qua, sao v n nh ?  
Nh ai? Ai nh đã bao i n?  
Nh ai nh nh h Than Th  
Và nh cây r ng n ng ái ân!”

Sáng sớm, n u ta không ng i tr i l nh, trèo lên đ nh đ i, đón ánh m t tr i v a nhô kh i đ nh núi. Trong s ng m , lá thông xanh r n đ c ph nh ng ch m s ng li ti long lanh n ng s m. Ta s không bi t mình s ng th c hay m . T t c đ u ch p ch n n hi n trong l p s ng m h đ c chi u sáng b ng nh ng tia n ng v a mong manh nh ng cũng th t r c r . Không gian tĩnh khi t và th m l ng h ng thông... Đà Lạt nh th p h n, tr i cao nh g n l i và ta nh m t loài sâu nh bé. D a c i thông già ta l ng nghe lá cành đùa s ng gió, vang v ng mãi tình ca b t t n.

Hãy nghe i t c nh c a TR N CAO LĨNH:

“...h t thông theo gió bay r i xu ng đâu là n y m m xanh t t đ n đó. Ch th mà đã t ng th y t khe h c kh c n cũng n y lên đ c m t m m thông non xoè lá v n lên tr i bé b ng và ng ngác. Đà Lạt đâu cũng th y thông và thông v i nh ng thân cao th ng, v n t già d n, nõn hoe vàng, lá xanh bi c. Th nh tho ng g p nh ng lão thông c n c i v n u n nh ng th ngo n m c h t nh trong tranh th y m c c a Trung Hoa c x a.

Có n i thông đ ng ch v m t mình reo gió. Có n i đông đ o h p nhau l i thành r ng. G p h n c đ ng m t l ng nh g ng, thông l p t c xúm xít bao quanh, v n mãi lên cao - ch c là đ đ soi mình vào bóng n c. n nh ng ch nh v y ch c n m t làn gió hiu hiu là ta đã nghe

tiếng rì rào, như một câu chuyện thì thầm bên hồ than thối.

Trên lưng đồi cong, thông cũng òa tấu hời, xấp hàng thông thập. Múi lợn một trái soi trái sáng, ngón thông bắt ánh dọi ngói loé ngói lên, làm cho tiếng lưng đồi xa, gợn, trùng điệp đứu như vượn chập bịch, nhìn vào ta thấy như nỉ y thối ng trĩc như ng “cây sinh như t” vĩnh cửu. Kéo cũng không ngoa, hàng năm biết bao nhiêu gốc thông đã lia rớt xuống xuôi gây không khí ấm cúng cho biết bao nhiêu gia đình đang hồ hởi lòng hân hoan với một Ngày Sinh Nhật.

Chúng ta cũng hãy theo chân QUÁCH TÂN và HÀN MẠC TÂN. Cuộc du ngoạn đẫm QUÁCH TÂN hào hứng kể lại:

“Khi đoàn ngựa lên đồi thì một trái đã lên cao, sương mù đã tan hết. Trái ngựa màu xanh, đất tràn màu xanh. Như không phải một màu thanh thiên, một màu lục thổ, mà cả hàng nghìn sắc xanh, từ xanh nhạt lá non đến xanh đen mướt đẫm, và luôn luôn thay đổi theo thời gian và không gian. Với màu xanh, tiếng không đâu gần hồ Đà Lạt.

Đoàn ngựa đi nước kiêu như. Tôi vui thích lạ ra nét mặt. Thấy như ngựa nếm trái xanh tròn tròn a mướt mướt xanh non, Tôi bảo:

- Thấy gì ngon in như ngựa bực ngựa cả các cô gái mới đẹp thì. Trông rõ ngon mặt.

Một ông bạn tiếp:

- Tôi là thấy gì ngon như ngựa vờ dĩa xanh chổi đôi và úp súp, làm cho tôi như các cô gái Tam Quan!

Một ông bạn khác nhận mặt:

- Còn tôi thì mới nhìn chúng, trí nghĩ ngay đến như nếm như củi cùng cả tôi. Tôi tiếp như: “Khi mình nếm đồ đó, tình cảm như nhậy, muợn trái vờ dĩa ngon gian cho vui thì làm sao cả a quỳ cho tôi.”

Cả đoàn đứu cả. Một ông bạn mắng:

- Mũi còn thò lò mà lo nghĩ đến nếm xấp ng mướt.

- Lo nghĩ đến thì vờ a, kẻo khi chột nghĩ không kíp.

Tôi vờ a cả và cả hỏi tôi:

- Còn anh thì thấy gì ngon thế gì?

- Như ngựa nếm cam úp trên đĩa. Nguyên lúc còn như, có một lợn tôi đau nếm, miệng ngựa nên thêm cam. Như ngựa làng Trống ngựa Đôn tôi không nhà nào có cam, nên đành như thêm chổi không dám nghĩ cùng mặt. Như ngựa bà thân tôi đoán biết, cho ngựa lên nhà bác tôi làng Thuần Nghĩa, cách Trống ngựa Đôn như 5 cây sào, xin đem vờ cho tôi một quỳ vờ chín tôi, phởng phởc mùi hồ hởi. Tôi mắng quá sắc, vờ ôm riết quỳ cam vào lòng. Bà thân tôi âu yếm vuốt mái tóc tôi và nói: “Đồ má gọt cho con ăn”. Nếm muợn ăn, nếm a ti c quỳ cam đứp, tôi trao cam cho bà thân tôi vờ vờ ngựa ngựa. Bà hiểu ý, mếm mếm cả, xấp quỳ cam làm hai, một nếm a gọt cho tôi ăn, một nếm a úp trên chổi đĩa con đứ bên giở ngựa tôi, tôi sung sướng cả lạ... Như ngựa quỳ đứi kia luôn luôn gỏi hình như mặt tôi vờ nếm a quỳ cam úp trên đĩa.”

Tôi đứi núi trên lưng cao vờ thông xanh ngút ngàn xin mới du khách thập xuống lũng thập. Như ngựa thung lũng cả Đà Lạt cũng thông xanh nếm cả bích, phong cảnh cũng rớt hồ u tình.

Nghe kể rằng nhà văn sĩ PHẠM MINH CƯỜNG vì có một căn nhà sơn màu hồng và những đôi mắt thung lũng tại Đà Lạt nên mới đặt đó có cảm hứng mà sáng tác ra bốn bài thơ “Thung lũng Hồng”:

*“Gió lên thung lũng hồng, mây trôi bẽn lẽn. Hết nắng lung linh tím đỏ, mộng mênh thu vàng. Còn đó em yêu dưới hờn, long lanh lụa buôn. Còn đó sự ngỡ ngàng vẫy gọi, cho tình ngỡ ngàng.”*

□□□□ Tình xa trên thung lũng hồng. Tình nhớ trên thung lũng hồng. Ngàn sau rồi sẽ khóc thẹn. Tình yêu vẫn theo làn gió.

□□□□ Tình xa trên thung lũng hồng. Tình nhớ trên thung lũng hồng. Ngàn sau tình cũng là rồi. Tình yêu vẫn cánh mà đi.

□□□□ Còn nhớ trên thung lũng này, ru em tình mộng. Gió thổi cho mây trôi vắng, cho trôi câu thơ. Tìm mãi trên thung lũng hồng, hồng yêu ngỡ ngàng. Ngỡ ngàng cho ta sự thật, mình là loi.”

PHẠM MINH CƯỜNG tâm sự với nhà báo TRẦN NGUYỄN KIM:

“Mọi nhà văn đều là một bậc tranh. Thí dụ như bài “Thung lũng Hồng” thì thung lũng của Đà Lạt, buổi sáng mặt trời lên đẹp lắm, sự ngỡ ngàng và ánh nắng hồng chi chít. Rồi thì Thung Lũng Hồng đó tôi nghĩ tại Đà Lạt có thung lũng gọi là Thung Lũng Tình Yêu... Thế nhưng thơ của nhà văn nói về tình cảm dành cho một mối tình chớm nở thì làm một bài thôi. Một bài có dính líu đến mối tình đó. Còn đa số nhà văn sĩ khi nào cũng có cái thơ ngỡ ngàng phong phú. Nhiều người thì cô đọng nhưng vẫn viết được những tình yêu rất hay...”

THUNG LŨNG TÌNH YÊU (Valée d'Amour) là cách trung tâm thành phố cách 5 cây số về phía Bắc, chìm sâu bên sườn đồi với những rừng thông quanh năm xanh biếc, một nơi lý tưởng cho những đôi trai gái bày tỏ tình yêu những khi cũng là nơi cho con người tìm thấy một thanh thản, quên đi vì tình dang dở.

Nhà thơ CAM LĨNH từng ghé qua đây và viết bài thơ “Thăm chái thung lũng Tình Yêu”. Cũng lúc này thơ của ông tình ái:

*“Thung lũng Tình Yêu khách đi đi”*

Góc cây ngói mát mắt đắm chiều  
Vài con thuyến nhò trôi trong nòng  
Mây bác nhà nông thoàng dờ dề  
Trời cũng già chằng, mây trôi xoá  
Hàng đang mòng nhò, nòng trong veo  
Tòng đôi nam nòng cùng vai sánh  
Thòm thòm trao lòng gửi ché yêu.”

Là HỒ NG trong tác phẩm “Thung lũng Tình Yêu” cũng kể lại một chuyện tình. Thoạt tiên rất lãng mạn:

“Nhòng gửi rình chàng mang giá vé, dờ tôi xuòng Thung Lũng Tình Yêu say mê ghi rình dáng tôi trên lả bích. Tôi nhìn con suối nhò reo vui, tôi nghe chim hót trong ròng thông vi vu. Tóc chàng bay dờ t vé mòng t phía, đôi mòng t tình t còng i chao nòng. Ròng im ngái ngòng trong gió hòng miên man”...

Đó rình lả buòng tòng i xót xa cho đòng cuòng cùng còng a tòng p truyòng:

“Tôi nòng m co ro dòng i ba lả p chẵn hòng. Hai hàm răng còng xiòng t lả y nhau. Mòng t tôi mòng lả n nhìn lên tròng n nhà tròng ng xóa, chú thòng ch sùng chòng c lòng i tòng c thòng ng tôi đang nuòng i tòng c ngòng i tình đòng u tiên còng a mình đòng n quòng t quay đầu đòng n.

Đêm Đà Lộ t hút sâu vòng i nhòng ng âm thanh vi vu còng a ròng ng thông dòng i xa kia. Hai con chó còng a cha Viòng n tròng ng nuòng đòng canh giòng nòng sinh viên nòng i trú rú lên tòng ng hòng i. Tôi tròng n ngòng i, tôi tròng mình, giòng ng còng a Bích Lan im lìm. Tôi lẫn vòng bên trái, bòng c tòng ng cầm nín mòng a mai tôi, đòng a con gái bòng tình phòng nòng m còng n lòng i nghiòng n rằng mòng t mình. Tôi lả t gòng i, lả y tòng báo ngày, lem nhem mòng c in đen vòng ng bòng n trên drap tròng ng. Trang cuòng i cùng còng a tòng báo trên đôi tay run. Tôi căng mòng t mà nhìn, tôi chòng y máu tim mà ngóg, tôi nghòng t thòng mà coi tin ngòng i ta mòng ng Phòng ng còng i vòng. Gió rít tòng ng hòng i trên nhòng ng ngòng n tròng c bách đòng p ngoài kia. Tôi muòng n gào lên nhòng gió đêm ma quái gào thét trên đòng nh đòng i nghĩa trang hiu lả nh.

Tôi ò a nòng c mòng t. Tôi tòng c Phòng ng vô cùng. Tôi hòng n mòng Phòng ng đã còng p Phòng ng còng a tôi, đem dâng cho chàng mòng t ngòng i đàn bà ghép tên chung đôi vòng i Phòng ng trong khung báo tin vui.

Tôi đòng hai tay giòng a đôi chân dài. Môi tôi lả nh, ngòng c tôi lả nh, chân tôi lả nh. Phòng ng bòng tôi mòng t mình giòng a đêm Đà Lộ t lả nh còng t da. Nghĩ đòng n còng nh đêm nay Phòng ng quòng n lả y vòng, tim tôi thòng t lả i, máu ò lên đòng u tôi choáng váng, ruòng t co lả i nên bòng ng tôi quòng n quòng i! Còn thân xác này Phòng ng phòng i tay đòng ng lên, chàng đá tôi lẫn lóc nhòng trái banh tennis cũ đen, lẫn vào góc nhà buòng n thiu, buòng n chòng y, tòng a cô gái già se sòng t nhìn thiên hòng rú rít lả a đôi.

Ngòng i nòng m trong vòng ôm cuòng ng bòng o còng a đêm tân hôn này đáng lả là tôi. Tôi yêu Phòng ng



bên năm nay rồi. Kể niềm mơ ước rêu phong như tòa lâu đài chìm lìm thẫm ng dĩ vãng...”

“Tôi xiêu đi mà đi, tôi lâng lâng từng bước. Núi chập chùng ơi, núi Lang Biang mù sương ngời. Anh vẽ trên đỉnh núi, anh vẽ trên mây xanh. Núi còn ghi lại anh trên vách đá. Thông còn xanh vì lòng yêu anh chan chắp yêu thẫm ng. Con suối như vãn reo vang tình khúc mùa hè, đem mang anh về, đem gửi anh mãi hoài nơi đây, cho em.”

**(Trích: “ĐÀ LẠT NGÀY THÁNG CŨ”**

**Số n ghi : LS. Ngô Tăng Giao)**

